



BÀI 3. THỨ TỰ TRONG TẬP HỢP CÁC SỐ TỰ NHIÊN

★ Yêu cầu cần đạt

- So sánh được các số tự nhiên; liệt kê các số tự nhiên thoả mãn điều kiện cho trước và biểu diễn được số tự nhiên trên **tia số**.
- Tìm **số liền trước**, **số liền sau**, sắp xếp thứ tự các số tự nhiên và đếm số (hoặc chữ số).

👉 Bài tập luyện tập

Bài 1. (Liệt kê tập hợp số tự nhiên thoả điều kiện) Liệt kê các phần tử của mỗi tập hợp sau:

- $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 2 < x < 9\}$;
- $B = \{x \in \mathbb{N} \mid 5 < x \leq 10\}$;
- $C = \{x \in \mathbb{N}^* \mid x < 5\}$;
- $D = \{x \in \mathbb{N} \mid 10 \leq x \leq 15\}$.

Bài 2. (Biểu diễn trên tia số – so sánh)

- Vẽ tia số và biểu diễn các số 0; 2; 5; 7 trên tia số đó.
- Trong các số 1; 3; 5; 7; 8; 9; 11, số nào thuộc tập hợp $A = \{x \in \mathbb{N} \mid x \geq 6\}$, số nào thuộc tập hợp $B = \{x \in \mathbb{N} \mid x \leq 7\}$?

Bài 3. (Số liền trước, số liền sau – sắp xếp thứ tự)

- Tìm số liền trước và số liền sau của hai số 200 và 195. Sắp xếp sáu số đó theo thứ tự từ lớn đến bé.
- Điền vào chỗ trống để được ba số tự nhiên liên tiếp theo thứ tự từ bé đến lớn: ..., 100,
- Tìm ba số tự nhiên liên tiếp có tổng bằng 33.

Bài 4. (Đếm số – đếm chữ số)

- Có bao nhiêu số tự nhiên có ba chữ số?
- Cho số có ba chữ số $\overline{abc}$ (a, b, c khác nhau và khác 0). Nếu đổi chỗ các chữ số cho nhau thì viết được tất cả bao nhiêu số có ba chữ số như vậy (kể cả số ban đầu)?

✓ Chú ý

- ✓ Trên tia số, các số được sắp xếp **tăng dần** theo chiều mũi tên, bắt đầu từ 0.
- ✓ Số 0 là số tự nhiên nhỏ nhất và **không có số liền trước**; mỗi số tự nhiên có đúng một số liền sau.
- ✓ Tính chất bắc cầu: nếu $a < b$ và $b < c$ thì $a < c$.



<i>QR đáp án</i>	<i>QR luyện tập thêm các chủ đề</i>	<i>QR đăng kí học Trực tuyến (Online) hoặc Trực tiếp (Offline)</i>
		
Trực tiếp (Offline)...Địa chỉ: Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội Trực tuyến (Online)... Zoom/Google Meeting...		